TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 – LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 273/2026/QĐST-HNGĐ	*Lâm Đồng, ngày 10 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – LÂM ĐỒNG

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, Điều 36, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 150, Điều 370, Điều 371, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 116, 117, 118 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 395/2026/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Bà Lê Thị Kiều Nh – Sinh năm: 1998

Địa chỉ: Tổ dân phố D, phường Ph Th, tỉnh Lâm Đồng.

2. Ông Trần Thế H – Sinh năm: 1996

Địa chỉ: Tổ dân phố S, phường Ph Th, tỉnh Lâm Đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Lê Thị Kiều Nh và ông Trần Thế H có đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân phường H L, thành phố Ph Th, tỉnh Bình Thuận được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 52/2017 ngày 26/6/2017. Nay bà Lê Thị Kiều Nh và ông Trần Thế H xác định mâu thuẫn đã quá trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên thuận tình ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 02 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Kiều Nh và ông Trần Thế H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Lê Thị Kiều Nh và ông Trần Thế H có 01 con chung tên là Trần Kiều Nhã U, sinh ngày 15/8/2017.

Ông, bà thỏa thuận sau ly hôn, bà Lê Thị Kiều Nh là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Lê Thị Kiều Nh và ông Trần Thế H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau ly hôn, bà Lê Thị Kiều Nh và ông Trần Thế H đều có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Lê Thị Kiều Nh và ông Trần Thế H khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Lê Thị Kiều Nh và ông Trần Thế H nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà bà Lê Thị Kiều Nh và ông Trần Thế H đã nộp theo biên lai số 0009918 ngày 27/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng. Bà Lê Thị Kiều Nh và ông Trần Thế H đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 10 – Lâm Đồng;
- Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Diệu Tuyết Trinh